

Quảng Ninh, ngày 29 tháng 3 năm 2024

ĐIỀU LỆ
CÁC MÔN THI ĐẤU TẠI NGÀY HỘI VĂN HÓA THỂ THAO CNVCLĐ
TỈNH QUẢNG NINH - LẦN THỨ XII, NĂM 2024

Căn cứ Kế hoạch số 63/KH-LĐLĐ ngày 29/3/2024 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về việc “Tổ chức Ngày Hội Văn hóa Thể thao CNVCLĐ Quảng Ninh lần thứ XII, năm 2024”, Ban Chỉ đạo Ngày hội thống nhất ban hành Điều lệ các môn thi đấu tại “Ngày Hội Văn hóa Thể thao CNVCLĐ Quảng Ninh - Lần thứ XII, năm 2024” như sau:

I. CÁC MÔN THI ĐẤU

- Gồm 03 môn chính thức: Cầu lông, Bóng bàn, Kéo co và 01 môn thi đấu do Cụm tự lựa chọn.

- Căn cứ tình hình cụ thể của từng đơn vị, có thể tổ chức thêm các môn thi đấu khác phù hợp vùng miền, địa phương, tạo sự tham gia đông đảo của đoàn viên, NLĐ và nhân dân.

II. ĐỐI TƯỢNG THAM DỰ GIẢI VÀ NỘI DUNG THI ĐẤU

1. Đối tượng tham gia

- Vận động viên (VĐV) là CNVCLĐ đang công tác tại các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (kể cả các VĐV có thành tích cao).

- Các Cụm có thể mời VĐV thuộc các đơn vị lực lượng vũ trang đóng quân trên địa bàn, các đơn vị kết nghĩa trên địa bàn tham gia.

- Vận động viên mắc bệnh tim, mạch và các bệnh khác có thể gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng không được tham dự thi đấu giải. Bản thân VĐV tự cam kết đảm bảo sức khỏe, tự chịu trách nhiệm về sức khỏe khi tham gia thi đấu.

- Các VĐV phải được các công đoàn cơ sở (CĐCS) ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp lập danh sách đăng ký có xác nhận của Lãnh đạo đơn vị gửi về Ban Tổ chức Giải (Cụm thi đấu) theo quy định. Trường hợp các CĐCS không có VĐV thi đấu đầy đủ các môn thi, cho phép tối đa 5 CĐCS ghép VĐV thành một Đoàn VĐV tham gia Ngày Hội.

2. Nội dung thi đấu

- Để động viên được các đối tượng khác nhau tham dự giải, việc tổ chức thi đấu được chia theo nhóm độ tuổi (*các nhóm tuổi tính theo tháng, năm dương lịch*).

- Mỗi VĐV chỉ được tham gia thi đấu một nội dung trong các môn: Cầu lông, bóng bàn, quần vợt, nhảy bao bố, kéo co...

- Mỗi đoàn chỉ cử 01 VĐV hoặc 01 cặp VĐV tham gia 01 nội dung, 01 độ tuổi thi đấu.

- Vận động viên ở độ tuổi nhóm trên được quyền đăng ký tham gia thi đấu ở độ tuổi nhóm dưới.

2.1. Môn cầu lông

- Nhóm 1: Từ 18 đến đủ 35 tuổi.

- Nhóm 2: Từ 36 đến đủ 45 tuổi.

- Nhóm 3: Từ 46 trở lên.

- Nội dung thi đấu ở mỗi nhóm tuổi gồm: Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.

2.2. Môn bóng bàn

- Nhóm 1: Từ 18 đến đủ 40 tuổi.

- Nhóm 2: Từ 41 tuổi trở lên.

- Nội dung thi đấu ở mỗi nhóm tuổi gồm: Đôi nam, đôi nam nữ, đôi nữ (nếu có).

2.3. Môn kéo co: Do các Cụm tự quy định về đối tượng, cân nặng, giải dành cho doanh nghiệp và giải hành chính sự nghiệp (nếu thấy cần thiết).

Số lượng người kéo co trong một đội: gồm 10 người chính thức (6 nam 4 nữ), mỗi đội có 02 vận động viên dự bị; không chia nhóm tuổi (Cho phép thay người là vận động viên dự bị, trong tình huống người thi đấu chính thức trong khi thi đấu vì lý do bất khả kháng không tiếp tục tham gia được).

2.4. Các bộ môn thể thao khác: Tùy điều kiện các Cụm căn cứ điều lệ thi đấu quốc gia hoặc thể lệ của địa phương mình (đối với các môn đặc thù của địa phương hoặc trò chơi dân gian) của từng bộ môn để xây dựng điều lệ phù hợp.

II. THỂ THỨC THI ĐẤU

Những nội dung có từ 13 đôi (hoặc đội) trở lên đăng ký thi đấu tiến hành đấu loại trực tiếp; từ 12 đôi (hoặc đội) trở xuống bốc thăm chia bảng, một bảng có từ 3 đến 5 đôi (hoặc đội); những nội dung có từ 3 đến 4 đôi (hoặc đội) đăng ký sẽ tiến hành thi đấu vòng tròn tính điểm.

Căn cứ vào số lượng các đơn vị và VĐV đăng ký, Ban Tổ chức sẽ quyết định thể thức thi đấu cụ thể.

1. Mỗi nội dung ở một nhóm tuổi ít nhất phải có 3 đôi đăng ký mới tổ chức thi đấu.

2. Sau khi Ban Tổ chức mời vận động viên vào thi đấu, nếu sau 10 phút VĐV không có mặt thì coi như bỏ cuộc thi đấu và bị xử thua.

3. Môn cầu lông và kéo co: Thi đấu 3 hiệp, thắng 2;

4. Môn bóng bàn thi đấu 5 hiệp, thắng 3;

5. Các môn khác: Căn cứ luật thi đấu quốc gia hiện hành hoặc thể lệ tại địa phương (đối với các môn đặc thù của địa phương hoặc trò chơi dân gian).

III. LUẬT, QUY ĐỊNH KHÁC TRONG THI ĐẤU

1. Áp dụng Luật thi đấu thể thao hiện hành của Việt Nam (Luật Cầu lông, Bóng bàn, Quần vợt Việt Nam).

2. Môn cầu lông, quần vợt, bóng bàn: Do các cụm tự lựa chọn cầu thi đấu

3. Môn kéo co: Sử dụng dây do Ban Tổ chức cấp Cụm chuẩn bị.

IV. TRANG PHỤC

Vận động viên tham gia dự giải mặc trang phục thi đấu theo quy định (áo phông, quần soóc, giày thể thao ...); trên áo in tên Đoàn. Riêng vận động viên bóng bàn không được mặc áo màu trắng.

V. TRỌNG TÀI: Trọng tài các trận đấu do các Cụm bố trí.

VI. KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT - KHIẾU NẠI.

1. Khen thưởng

Việc xây dựng cơ cấu giải thưởng cho các nội dung thi đấu do Ban Tổ chức các Cụm thi đấu quyết định.

** Giải cho các nội dung thi đấu:*

Trên cơ sở chất lượng các nội dung thi đấu, Ban Tổ chức giải sẽ trao huy chương: Vàng, bạc, đồng cho các nội dung thi đấu của môn: Cầu lông, bóng bàn, quần vợt có ít nhất 6 đôi thi đấu trong một nội dung.

** Giải toàn đoàn:*

+ Liên đoàn Lao động tỉnh trao Cờ kèm theo tiền thưởng cho các tập thể đạt giải nhất, nhì, ba toàn đoàn cho các cụm :

- Giải nhất toàn đoàn : 3.000.000 đ/đoàn;
- Giải nhì toàn đoàn : 2.500.000 đ/đoàn;
- Giải ba toàn đoàn : 2.000.000 đ/đoàn.
- Giải Khuyến khích: 1.000.000 đ/đoàn (không có cờ).

+ Cơ cấu giải thưởng toàn đoàn sẽ tính theo số lượng đoàn tham gia thi đấu :

- Cụm có dưới 10 đoàn tham gia trao: 1 giải nhất, 1 nhì, 1 ba, 1 khuyến khích.
- Cụm có từ 10 - 19 đoàn tham gia trao: 1 giải nhất, 1 nhì, 2 ba, 2 khuyến khích.
- Cụm có từ 20 - 29 đoàn tham gia thi đấu trao giải: 1 giải nhất, 2 nhì, 3 ba, 4 khuyến khích.
- Cụm có từ 30 đoàn trở lên tham gia thi đấu trao giải: 1 giải nhất, 2 nhì, 4 ba và 4 khuyến khích.

(Ngoài ra Ban tổ chức sẽ cân đối và trao thêm một số giải ba, khuyến khích cho các đơn vị có tổ chức thêm môn thi đấu đặc thù của địa phương)

2. Cách tính điểm toàn đoàn

- Chỉ tính điểm toàn đoàn cho các đoàn tham gia 04 môn, trong đó: 03 môn thi bắt buộc (Cầu lông, bóng bàn, kéo co) và 01 môn do Cụm lựa chọn.

- Điểm toàn đoàn là tổng số điểm tính cho các nội dung tham gia thi đấu đạt thành tích cao:

+ Các nội dung thi đấu cầu lông, bóng bàn: Giải nhất: 10 điểm/giải; Giải nhì: 8 điểm/giải; Giải ba: 6 điểm/giải.

+ Thi đấu kéo co: Giải nhất: 20 điểm/giải; Giải nhì: 15 điểm/giải; Giải ba: 10 điểm/giải.

- Giải toàn đoàn được xét trao cho các đoàn có số điểm từ cao xuống thấp; Trường hợp bằng điểm, ưu tiên cho đoàn có số giải nhất nhiều hơn; nếu xét giải nhất các nội dung mà vẫn ngang nhau, Ban Tổ chức giải xét ưu tiên đoàn có số vận động viên đông hơn, tổ chức tốt tại cơ sở, địa phương, ngành.

3. Kỷ luật

Bất kỳ đoàn, đội, cầu thủ nào vi phạm Điều lệ giải hoặc có hành vi thiếu văn hóa trong suốt quá trình diễn ra giải sẽ phải chịu hình thức kỷ luật, từ khiển trách đến truất quyền thi đấu tùy theo mức độ vi phạm.

4. Khiếu nại

- Trong quá trình thi đấu các Đoàn và vận động viên phải tuyệt đối chấp hành mọi quy định của Ban Tổ chức giải và Trọng tài. Trường hợp có vấn đề xét thấy không thỏa đáng, thì Trưởng đoàn khiếu nại bằng văn bản lên Ban Tổ chức giải, chậm nhất là 10 phút sau khi kết thúc trận đấu. Trong quá trình khiếu nại các trận thi đấu vẫn phải tiến hành. Ý kiến của Trưởng Ban Tổ chức giải là ý kiến kết luận cuối cùng giải quyết các khiếu nại.

- Trưởng, phó các đoàn và lãnh đạo các đơn vị có cầu thủ, đội tham gia giải chịu trách nhiệm về nội dung các khiếu nại của đoàn mình.

VII. THỦ TỤC ĐĂNG KÝ

(1) Do Ban Tổ chức các Cụm quy định. Hồ sơ đăng ký các nội dung thi đấu bao gồm:

- Đoàn VĐV: Có bản đăng ký danh sách VĐV (Theo mẫu gửi kèm, VĐV phải ký cam kết đủ sức khỏe thi đấu);

- Cá nhân VĐV: Có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan (hoặc đơn vị; doanh nghiệp) của VĐV đang làm việc vào bản phô tô các tài liệu sau:

+ Chứng minh nhân dân (hoặc thẻ căn cước công dân);

+ Xác nhận đóng BHXH hoặc hợp đồng lao động có thời hạn ít nhất 6 tháng và bảng lương tháng 3 năm 2024 của VĐV.

(2) Thời gian đăng ký: trước ngày thi đấu của Cụm (do Cụm quyết định số ngày).

(3) Nơi nhận đăng ký: Trưởng các Cụm tổ chức thi đấu.

Thực hiện các nội dung trong kế hoạch và điều lệ của giải thể thao, các đơn vị được chỉ định Trưởng các Cụm tổ chức thi đấu các môn thể thao, chủ động triển khai thực hiện và báo cáo số đoàn, số VĐV, số môn thi đấu tham gia tại Cụm của mình, thời gian, địa điểm tổ chức và Điều lệ Giải các môn thi đấu về Ban Tổ chức Ngày hội VHTT của LĐLĐ tỉnh trước ngày **05/5/2024** (bằng văn bản và qua thư điện tử: trinhmanhhung.hl@gmail.com); báo cáo kết quả Tổ chức Ngày hội VHTT của Cụm trước ngày **10/6/2024**.

Các đơn vị không gửi danh sách số lượng đoàn, số môn tham gia thi đấu và số lượng VĐV thi đấu của từng môn về LĐLĐ trước ngày 05/5/2024, LĐLĐ tỉnh sẽ không chịu trách nhiệm về giải thưởng và số lượng huy chương trao tặng.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các đơn vị cử Trưởng đoàn để làm việc với Ban Tổ chức giải về các nội dung tham dự giải. Các đoàn tham dự giải phổ biến Điều lệ cho huấn luyện viên, VĐV nắm vững để chấp hành.

- Ban Tổ chức giải, các đoàn tham gia giải, huấn luyện viên, trọng tài, vận động viên có trách nhiệm thực hiện Điều lệ này.

- Các Cụm, đơn vị có trách nhiệm thông báo thời gian, địa điểm thi đấu; thời gian bốc thăm, chia bảng.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được huy động bố trí khán giả, các VĐV tham gia phải có mặt trước giờ thi đấu, giờ khai mạc, bế mạc Giải 15 phút.

Trên cơ sở Điều lệ khung này, các Cụm tổ chức Ngày Hội VHTT CNVCLĐ lần thứ XII - năm 2024 vận dụng xây dựng Điều lệ của mình phù hợp với điều kiện thực tế. Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và hết hiệu lực sau khi giải kết thúc. Chỉ có Ban Tổ chức giải mới có quyền sửa đổi và bổ sung Điều lệ giải.

Căn cứ nhiệm vụ được giao, yêu cầu các thành viên trong Ban Chỉ đạo Ngày Hội Văn hóa Thể thao CNVCLĐ Quảng Ninh - Lần thứ XII, năm 2024 cấp tỉnh và các Cụm chủ động triển khai thực hiện, đạt kết quả. /

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH LĐLĐ TỈNH
Hoàng Thị Hồng Phấn**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....
CÔNG ĐOÀN.....

Quảng Ninh, ngày tháng năm 2024

DANH SÁCH VẬN ĐỘNG VIÊN
Đăng ký tham dự các giải thể thao Ngày hội VH TT CNVCLĐ Quảng Ninh lần thứ XI - Năm 2024
Cụm

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số CMND (CCCD)	Số thẻ BHXH	Số HĐLĐ	Môn thi
1.	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	15/08/1967	001 067 006 964	HC 4 22 00 025 00048	3952/HĐLĐ-TCLĐ	Cầu lông nam nữ 18 - 35
2.						
3.						
4.						
5.						
6.						
7.						
8.						
9.						
10.						

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

TM. BCH CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH